TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HSST
Ngày: 26/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thanh;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thành Đô;
Bà Lê Thị Thận

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/HSST ngày 01 tháng 06 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2023/QĐXXST – HS ngày 16 tháng 06 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Văn B, sinh năm 1984, tại tỉnh Nam Định.

Căn cước công dân số: 036084029XXX cấp ngày 10/05/2021.

Nơi cư trú: Đội X, xóm X, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; (bị cáo chưa có vợ); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, (có mặt).

- *Bị hại*: Đinh Đỗ Xuân T, (đã chết).

- *Người đại diện theo pháp luật của gia đình bị hại:* Ông Đinh Xuân T1, sinh năm 1961, (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn dân sự: Vũ Văn T, sinh năm 1968, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn B có giấy phép lái xe hạng E, số: 740120013011 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 03/6/2021, B không có nồng độ cồn, không sử dụng chất ma túy và chất kích thích khác. B là người lái xe thuê cho anh Vũ Văn T. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/12/2022, Trần Văn B có giấy

phép lái xe hạng E, số: 740120013011 do Sở giao thông vận tải tỉnh Nam Định cấp ngày 03/6/2021, không có nồng độ cồn, không sử dụng chất ma túy và chất kích thích khác, là người lái xe thuê cho anh Vũ Văn T, B điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-106XX của anh Vũ Văn T di chuyển trên đường Quốc lộ 14 theo hướng từ thành phố Đồng Xoài đi tỉnh Đắk Nông. Khi xe ô tô B trực tiếp điều khiển xe đi đến Km 923+700 Quốc lộ 14 thuộc thôn 5, xã Đức Liễu thì B điều khiển xe ô tô tải chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt qua xe ô tô con (không rõ biển kiểm soát) đang di chuyển cùng chiều phía trước nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 72K4-91XX do anh Đinh Đỗ Xuân T, sinh năm: 1997, ngụ: thôn 5, xã Đức Liễu điều khiển theo hướng ngược lại (từ tỉnh Đắk Nông đi thành phố Đồng Xoài). Hậu quả làm anh T cùng xe mô tô ngã xuống đường, anh T tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 447/KL(PY)-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước, kết luận: Đinh Đỗ Xuân T, sinh năm 1997, bị đa chấn thương gãy xương, giập não, giập phổi dẫn đến tử vong.

Vật chứng vụ án:

01 xe mô tô biển kiểm soát 72K4-91XX đã trả lại cho ông Đinh Xuân T1

01 xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-106XX đã trả lại cho anh Vũ Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận tiền bồi thường 260.000.000 đồng và làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 77/CT – VKS ngày 31/5/2023, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Trần Văn B về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Bị cáo Trần Văn B thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bù Đăng và Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/12/2022, Trần Văn B có Giấy phép lái xe theo quy định trực tiếp điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-106XX không có nồng độ cồn, không sử dụng ma túy và sử dụng chất kích thích khác. Khi B điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-106XX đi đến Km 923+XXX Quốc lộ 14 thuộc thôn 5, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước thì B điều khiển xe ô tô chạy lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô con đang di chuyển cùng chiều phía trước nên xảy ra tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 72K4-91XX do anh Đinh Đỗ Xuân T điều khiển theo hướng ngược lại (từ tỉnh Đắk Nông đi thành phố Đồng Xoài). Hậu quả làm anh T tử vong tại chỗ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Văn B đã vi phạm vào khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

Điều 14. Luật giao thông đường bộ

"2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải".

Với hậu quả anh Đinh Đỗ Xuân T bị tử vong nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng do ý thức chấp hành giao thông kém, chủ quan, cẩu thả nên đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng khiến anh Đinh Đỗ Xuân T tử vong, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình bị hại.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã cùng với bị đơn dân sự bồi thường khắc phục hậu quả theo yêu cầu của đại diện gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn bãi nại và đề nghị giảm

nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi cân nhắc mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện là phù hợp với mục đích của hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy, hành vi của bị cáo là do chủ quan, cẩu thả. Nhằm tạo điều kiện cho bị cáo làm việc để khắc phục hậu quả, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung cấm lái xe ô tô đối với bị cáo Trần Văn B.

[6] Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

01 xe mô tô biển kiểm soát 72K4-91XX đã trả lại cho ông Đinh Xuân T1

01 xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-106XX đã trả lại cho anh Vũ Văn T.

Các phương tiện đã được trải lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cũng không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Quan điểm xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 01 năm, 06 tháng tù (một năm, sáu tháng tù), cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm (ba năm) kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn B cho ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại và bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Thanh